

Thời điểm kiểm kê: 14^h 30'. Ngày 25. Tháng 04. Năm 2024

Ban kiểm kê gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS Đơn vị: Ban giám hiệu
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông/bà: Nguyễn Thị Kim Anh Chức vụ: Trưởng khoa Đơn vị: Khoa SP Ngoại ngữ
- Ông/bà: Nguyễn Hải Quỳnh Trang Chức vụ: Trưởng khoa Đơn vị: Khoa SP Ngoại ngữ
- Ông/bà: Lê Trung Việt Chức vụ: Trưởng khoa Đơn vị: Khoa SP Ngoại ngữ
- Ông/bà: Nguyễn Thái Như Hoa Chức vụ: Trưởng khoa Đơn vị: Phòng QT - DT

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: Phòng Khảo thí - Đề án Ngoại Ngữ (01504), kết quả như sau: *đúng.*

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Mã tài sản mới	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
1	Điều hòa nhiệt độ LG	01504.00.030101.001	734	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - A	1	1	
2	Điều hòa nhiệt độ LG	01504.00.030101.002	735	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	1	
3	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.009	736	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	1	
4	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.010	737	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	1	

5	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.011	738	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
6	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.012	739	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
7	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.013	740	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
8	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.014	741	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
9	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.015	742	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
10	Máy tính cho học viên Dell OptiPlex	01504.00.030101.016	743	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
11	ổn áp LIOA 30KVA SH 30000	01504.00.030101.060	744	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2	1	✓	
12	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.001	745	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	

13	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.002	746	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
14	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.003	747	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
15	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.004	748	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
16	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.005	749	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
17	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.006	750	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
18	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT - 2017	01504.01.030106.007	751	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
19	Máy chiếu Hitachi CP X4042 W/N - 2017 - Phòng Lab 204	01504.01.030603.001	752	1/12/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	

20	Máy chiếu Hitachi CP X4042 WN - 2017 - Phòng Lab 204	01504.01.030603.002	753	1/12/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 205	1	✓	
21	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.001	754	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
22	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.002	755	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
23	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.003	756	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
24	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.004	757	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
25	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.005	758	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
26	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.006	759	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	

27	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.007	760	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
28	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.008	761	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
29	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.009	762	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
30	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.010	763	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
31	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.011	764	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
32	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.012	765	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
33	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.013	766	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	

34	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.014	767	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
35	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.015	768	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
36	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.016	769	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
37	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.017	770	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
38	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3046 MT	01504.09.030106.018	771	20/3/2017	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	
39	Máy in HP laser Pro M401d	01504.00.110000.002	8200	19/11/2015	Cơ sở 1 Nhà A0 Tầng 1 Phòng Trường khoa sư phạm ngoại ngữ	1	✓	Thanh lý
40	Bộ lưu điện Upselect US 2000	01504.00.110000.003	8201	19/11/2015	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	✓	

41	Điều hòa Funiki 12.000 BTU - 203	01504.00.110000.099	8202	12/6/2020	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 203	1	1	
42	Tủ Mạng 10 U	01504.00.110101.001	8203	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - A	1	1	
43	Micro không dây Shure	01504.00.110101.003	8204	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng 2.1 - Văn phòng Khoa NN	2	2	
44	Loa treo tường TOA BS-1030B	01504.00.110101.004	8205	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	4	4	
45	Tai Nghe cao cấp Egelend F8ENC	01504.00.120000.012	10453	1/6/2020	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	40	40	
46	Bàn giáo viên	01504.00.120101.001	10454	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	1	
47	Ghế giáo viên	01504.00.120101.002	10455	30/12/2012	Cơ sở 1 Trung tâm thông tin thư viện Tầng 2 Phòng LAB 204 - B	1	1	

[illegible]

Nghệ An, ngày 25.. Tháng 01.. năm 2024

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ

PHÒNG KH-TC

PHÒNG QT&ĐT

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

BỘ PHẬN KIỂM KÊ

Yard



22